

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 8 năm 2019

V/v tổ chức thực hiện Kết luận
kiểm toán ngân sách địa
phương năm 2018

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Quỹ đầu tư phát triển tỉnh;
- Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Bệnh viện đa khoa tỉnh;
- Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh;
- Bệnh viện đa khoa thành phố Quảng Ngãi;
- Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm;
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Ban Quản lý DA ĐTXD và Phát triển quỹ đất các huyện: Sơn Tây, Minh Long, Ba Tơ, Mộ Đức, Lý Sơn;
- Chi cục Thuế khu vực Đức Phổ - Ba Tơ;
- Kho bạc Nhà nước huyện Đức Phổ;
- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi;
- Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi;
- Công ty cổ phần thép Hòa Phát Dung Quất.

Thực hiện nội dung các văn bản của Kiểm toán Nhà nước: Thông báo số 242/TB-KTNN ngày 02/7/2019 về thông báo kết quả kiểm toán Đoàn kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018 tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 241/KTNN-TH ngày 02/7/2019 về việc gửi Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2018; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành, cơ quan đơn vị và UBND các huyện, thành phố có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc và kịp thời các nội dung sau:

I. Xử lý tài chính: Tổng số kinh phí là 299.803.529.611 đồng, cụ thể như sau:

1. Thu nộp ngân sách các khoản thuế, các khoản thu khác 37.453.020.944 đồng (trong đó có giảm thuế GTGT được khấu trừ 4.125.174.263 đồng):

Cục thuế tỉnh, Sở Lao động - Thương và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện: Tư Nghĩa, Đức Phổ, Bình Sơn, Mộ

Đức; Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, Bệnh viện Sản nhi, Công ty cổ phần thép Hòa Phát Dung Quất thực hiện theo Phụ lục số 01 và 1a, 1b và 1c kèm theo.

2. Thu hồi và nộp ngân sách nhà nước các khoản chi sai chế độ, thu hồi kinh phí thừa; giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau; các khoản phải nộp nhưng chưa nộp, giảm quyết toán chuyển năm sau, giảm giá trị hợp đồng, xử lý tài chính khác 262.350.508.667 đồng, gồm:

- Thu hồi nộp ngân sách nhà nước các khoản chi sai chế độ: 1.640.627.330 đồng.
- Thu hồi kinh phí thừa: 195.620.898.436 đồng.
- Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau: 15.347.374.360 đồng.
- Các khoản phải nộp nhưng chưa nộp: 41.825.214.525 đồng.
- Giảm quyết toán chuyển năm sau: 35.422.000 đồng.
- Giảm giá trị hợp đồng: 6.066.974.020 đồng.
- Xử lý tài chính khác: 1.813.997.996 đồng.

Các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình: dân dụng và công nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh; UBND các huyện: Đức Phổ, Bình Sơn, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Sơn Tịnh, Ba Tơ, Sơn Tây, Trà Bồng, Tây Trà, Lý Sơn, thành phố Quảng Ngãi; Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa thành phố Quảng Ngãi, Bệnh viện Sản nhi, Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất các huyện: Sơn Tây, Minh Long, Ba Tơ thực hiện theo Phụ lục số 2, 2a, 2b, 2c và Phụ biểu số 1 kèm theo.

3. Xử lý khác: 125.986.338.278 đồng

Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động Thương và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh; UBND các huyện: Đức Phổ, Bình Sơn, Tư Nghĩa; Kho bạc Nhà nước huyện Đức Phổ, Chi cục thuế khu vực Đức Phổ - Ba Tơ thực hiện theo Phụ lục số 3 đính kèm.

II. Sở Tài chính, Cục Thuế, KBNN điều chỉnh lại số liệu Báo cáo thu - chi NSNN năm 2018 theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước, đồng thời tổng hợp số liệu lập Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 gửi cho KTNN khu vực III (*thuyết minh rõ những nội dung đã điều chỉnh, bổ sung so với số liệu đã cung cấp*).

III. Chấn chỉnh công tác quản lý ngân sách, tiền và tài sản nhà nước

1. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá lại hiệu quả hoạt động của các Quỹ theo Chỉ thị 22/CT-TTg ngày

27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đối với các quỹ tài chính ngoài NSNN.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, KBNN Quảng Ngãi tham mưu cho UBND tỉnh hoàn trả nguồn NSTW bổ sung có mục tiêu do sử dụng không hết theo quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 342/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính; đồng thời rà soát các nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện, thành phố đã hết nhiệm vụ chi hoàn trả ngân sách tỉnh theo kiến nghị kiểm toán.

b) Rút kinh nghiệm trong việc phân bổ, giao dự toán, tạo chủ động, phù hợp với tình hình hoạt động của các ngành; hạn chế tối đa việc giao dự toán bổ sung sau 30/6 và sau thời điểm 15/11 dẫn đến các đơn vị không sử dụng hết phải hủy bỏ, hoặc chuyển nguồn sang năm sau; giao dự toán cho các tổ chức Hội không gắn với nhiệm vụ chi cụ thể.

c) Phối hợp với các đơn vị dự toán cấp I rà soát, điều chỉnh dự toán kịp thời đối với số biên chế được giao năm 2018 giảm so với biên chế được giao năm 2017.

d) Thực hiện thẩm tra, quyết toán các đơn vị dự toán, các huyện theo quy định làm cơ sở tổng hợp Báo cáo quyết toán NSDP năm 2018.

đ) Tiếp tục rà soát số lượng xe ô tô dôi dư và có phương án xử lý theo quy định.

e) Theo dõi bố trí nguồn 10% CCTL năm 2018 khớp đúng với số liệu báo cáo Bộ Tài chính 183.346 triệu đồng.

g) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, KBNN và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí dự toán ngân sách năm sau để hoàn ứng dứt điểm đối với số ứng trước kéo dài từ nguồn vượt thu ngân sách địa phương năm 2018 số tiền 380.123 triệu đồng và từ nguồn khác 634.467 triệu đồng.

h) Kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí bảo trì đường bộ còn lại chưa sử dụng 7.126 triệu đồng theo ý kiến trả lời của Bộ Tài chính.

i) Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị và ngân sách các cấp chấm dứt việc chậm trễ trong việc lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán nguồn kinh phí và sử dụng kinh phí theo quy định Khoản 2, Điều 68 Luật NSNN, Luật Kế toán.

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định giá thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của Luật Đất đai (trong đó bao gồm Dự án KDC Phước Thịnh, Dự án Khu dịch vụ và dân cư An Phú).

l) Chấn chỉnh việc phân bổ dự toán chi bổ sung có mục tiêu cho các huyện và thành phố nhưng bố trí cụ thể cho các dự án (công trình) thuộc nhiệm vụ chi cân đối ngân sách huyện theo phân cấp 156.500 triệu đồng và bổ sung có mục tiêu từ nguồn dự toán chi hoạt động QLNN cấp tỉnh 8.500 triệu

đồng ngoài phạm vi định mức qui định tại Nghị quyết số 30/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

m) Tạm dừng việc tạm ứng 60.000 triệu đồng cho Quỹ phát triển đất để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất sạch trong khi Quỹ Phát triển đất đang trong quá trình thành lập.

n) Rà soát số đã nộp, số còn phải nộp đối với 52 thông báo nộp tiền bảo vệ, phát triển đất lúa mà Sở Tài chính đã thông báo để truy thu tiền bảo vệ và phát triển đất lúa theo quy định tại Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh.

o) Tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh phương án sử dụng kinh phí từ nguồn 3% còn tồn cuối năm 2018: 73.968 triệu đồng theo đúng quy định.

p) Yêu cầu các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm quy định tại Thông tư số 99/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về lập báo cáo tài chính tổng hợp của đơn vị kế toán nhà nước là đơn vị kế toán cấp trên.

q) Tham mưu UBND tỉnh chấn chỉnh việc tạm ứng chi thường xuyên tại một số đơn vị chưa được thu hồi theo quy định 23.091,76 triệu đồng (Chi tiết như Phụ biểu số 3 kèm theo).

r) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư phối hợp với KBNN thu hồi hoặc hoàn trả vốn đã tạm ứng cho NSNN, trong đó số tạm ứng còn lại chủ đầu tư cam kết sẽ tiếp tục thực hiện hoàn ứng trong năm 2019 là 481.447 triệu đồng; có biện pháp kiên quyết thu hồi số dư tạm ứng vốn ĐTXD để dây dưa qua nhiều năm không phát sinh khối lượng vào NSNN 20.325 triệu đồng (Chi tiết như Phụ biểu số 2 kèm theo).

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chấp hành nghiêm Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm. Chỉ được bố trí vốn cho những dự án khi đã có quyết định đầu tư.

b) Chấp hành nghiêm việc phân khai vốn ngay từ đầu năm đúng quy định Luật NSNN và Luật Đầu tư công.

c) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh bố trí hoàn trả NSTW số tiền 3.447 triệu đồng từ nguồn vốn TPCP do bố trí vốn trùng dự án (DA Trường mẫu giáo Sơn Bao, huyện Sơn Hà đã được bố trí vốn tại Quyết định số 1838/QĐ-BKHĐT).

d) Tăng cường trách nhiệm trong việc quản lý nợ đọng đầu tư XD CB thuộc nhiệm vụ chi NSDP cho sát đúng để làm cơ sở trình UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để trả nợ dứt điểm.

đ) Phối hợp với Sở Tài chính, KBNN Quảng Ngãi trong việc tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi vào NSNN số dư tạm ứng không phát sinh khối lượng

để dây dưa qua nhiều năm 20.324.955.000 đồng theo đúng quy định Khoản 6 Điều 8 Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (Chi tiết như Phụ biểu số 2 kèm theo).

e) Phối hợp với các Sở, ban ngành và đơn vị liên quan của tỉnh tham mưu bố trí Kế hoạch vốn cho dự án, chương trình mục tiêu trong dự toán ngân sách năm sau để hoàn trả vốn ứng trước dứt điểm không để tình trạng kéo dài nhiều năm chưa hoàn ứng theo quy định tại Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (sửa đổi bổ sung Điều 10 Thông tư số 08/2016/TT-BTC).

g) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu bổ sung danh mục 10 dự án số tiền 86.173 triệu đồng vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo quy định.

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét điều chỉnh Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh trong việc quy định các huyện phải bố trí vốn đối ứng thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững (các huyện đồng bằng ngân sách huyện 5%, ngân sách tỉnh 10%; các huyện miền núi, huyện đảo Lý Sơn ngân sách huyện 2%, ngân sách tỉnh 13%) cho phù hợp với tình hình thực tế của các huyện nghèo (chủ yếu hưởng trợ cấp từ ngân sách cấp trên).

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong việc chưa phối hợp với cơ quan thuế để nộp kịp thời khoản thu tiền đặc cọc đấu giá quyền khai thác khoáng sản vào NSNN; việc chưa tổ chức nghiệm thu sản phẩm và đánh giá kết quả công việc thực hiện làm cơ sở quyết toán kinh phí theo quy định tại Điều 19 Thông tư 145/2017/TT-BTC.

b) Chuyển thông tin sang cơ quan thuế để có cơ sở tính thu tiền thuê đất khai thác khoáng sản đối với 03 doanh nghiệp; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định cho thuê đất đối với 07 doanh nghiệp đã được cấp phép KTKS nhưng chưa có Quyết định cho thuê đất.

c) Tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt đơn giá để có cơ sở tính thu kịp thời tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp của Dự án khu dân cư Kè Bắc sông Trà Bồng, huyện Bình Sơn. Kịp thời rà soát, kiểm tra xác định lại các thông tin địa chính liên quan đến các trường hợp đã hết thời gian ổn định đơn giá thuê đất và chuyển thông tin sang cơ quan Thuế để xác định lại đơn giá và thông báo số tiền thuê đất cho người sử dụng đất theo đúng quy định.

d) Xác định đầy đủ các thông tin liên quan về diện tích, vị trí và giá của đất chuyên trồng lúa trước khi chuyển mục đích sử dụng, để làm cơ sở cho người sử dụng đất kê khai nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/04/2015 và số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019, Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày

21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh.

đ) Rà soát các trường hợp đã được giao đất, cho thuê đất hoặc đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà có sử dụng đất trồng lúa nhưng chưa nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh gửi người sử dụng đất kê khai và Sở Tài chính thông báo nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa vào ngân sách nhà nước theo quy định.

e) Tham mưu cho UBND tỉnh hủy bỏ nội dung trong Quyết định giao đất số 963/QĐ-UBND UBND ngày 11/5/2018 của UBND tỉnh đối với dự án khu dân cư Kè Bắc sông Trà Bồng, huyện Bình Sơn (Chủ đầu tư Công ty TNHH Xây dựng Phú Đại Phát), cho phép “chưa xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính”, không đúng quy định của Luật Đất đai 2013.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy trình về trình tự, thủ tục luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất để thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào NSNN.

5. Cục Thuế tỉnh

a) Tăng cường công tác lập dự toán thu NSNN, dự báo tích cực, phù hợp với khả năng các nguồn thu trên địa bàn.

b) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát hồ sơ khai thuế nhằm kịp thời phát hiện các sai sót để yêu cầu người nộp thuế điều chỉnh hoặc kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế.

c) Chấn chỉnh các tồn tại trong công tác lập kế hoạch thanh, kiểm tra thuế; rút kinh nghiệm trong công tác thanh tra, kiểm tra về xử lý các hành vi vi phạm của người nộp thuế. Chấn chỉnh công tác quản lý thu lợi nhuận sau thuế còn lại tại các doanh nghiệp.

d) Tăng cường công tác quản lý nợ thuế, thực hiện triệt để các biện pháp cưỡng chế nợ thuế để thu đúng, thu đủ, kịp thời vào NSNN. Điều chỉnh tăng báo cáo nợ thuế số tiền 482 triệu đồng (tiền sử dụng đất: 366 triệu đồng; tiền thuê mặt đất, mặt nước: 106 triệu đồng; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 10 triệu đồng), do điều chỉnh theo số liệu quyết toán năm.

đ) Thu hồi Quyết định số 390/QĐ-CT ngày 5/4/2017 của Cục Thuế tỉnh về việc miễn tiền thuê đất xây dựng Khu nhà ở công nhân của Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất do Công ty sử dụng đất không đúng mục đích ghi trong Quyết định cho thuê đất số 28/QĐ-BQL ngày 17/2/2017 của BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.

e) Tổ chức kiểm tra, xác định số thuế GTGT được hoàn tại Công ty CP thép Hòa Phát Dung Quất theo quy định của Pháp luật thuế và báo cáo kết quả thực hiện về KTNN.

g) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để kịp thời xác định đơn giá tiền cho thuê đất đối với các hợp đồng đã quá thời hạn ổn định đơn giá để đưa vào lập bộ thu bổ sung, truy thu số tiền thuê đất còn thiếu vào NSNN.

h) Chỉ đạo Chi cục Thuế thành phố Quảng Ngãi thực hiện kiểm tra quyết toán thuế và tình hình chấp hành pháp luật thuế tại Công ty CP Thương mại và Xây lắp Lê Phan liên quan đến khoản người mua trả tiền trước nhưng chưa cung cấp đủ hồ sơ để có cơ sở xác định nghĩa vụ NSNN và xử lý vi phạm (nếu có) theo đúng qui định.

6. Cục Hải Quan

a) Chấn chỉnh công tác quản lý nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Điều chỉnh tăng báo cáo nợ thuế số tiền 3.102.737.695 đồng, là tiền phạt VPHC của NNT chưa đưa vào báo cáo nợ thuế.

b) Thực hiện rà soát, kiểm tra, đối chiếu danh mục hàng hóa miễn thuế nhập khẩu đối với toàn bộ hàng hóa nhập khẩu tạo TSCĐ của Công ty CP thép Hòa Phát để xác định đúng số thuế nhập khẩu được miễn, xác định số thuế nhập khẩu và thuế GTGT hàng nhập khẩu phải nộp.

c) Chấn chỉnh công tác kiểm tra sau thông quan trong việc ấn định tính thuế nhập khẩu đối với nguyên vật liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu trên số lượng hàng thừa, thiếu so với số liệu khai báo trên hồ sơ khai hải quan tại Công ty CP 28 Quảng Ngãi chưa viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật thuế để xác định số thuế truy thu.

7. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi

a) Thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ quy định về kiểm soát chi ngân sách, chủ động đôn đốc các chủ đầu tư hoàn ứng kịp thời; tập trung đầy đủ nguồn thu vào NSNN số tiền đã thực thu theo quy định của Luật NSNN.

b) Phối hợp với cơ quan tài chính đồng cấp và chỉ đạo các đơn vị KBNN trực thuộc rà soát số dư tạm ứng trong dự toán quá thời gian chính lý quyết toán nhưng chưa thu hồi, thanh toán để khóa sổ theo quy định số tiền 23.091,8 triệu đồng (Chi tiết như Phụ biểu số 3 kèm theo).

8. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình: Dân dụng và công nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh:

a) Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về thu hồi nộp NSNN; giảm thanh toán, giảm giá trị hợp đồng và kiến nghị khác theo kết luận của Kiểm toán nhà nước.

b) Thực hiện đầy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sớm nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát trong quản lý dự án và thanh toán vốn đầu tư.

d) Rút kinh nghiệm về các sai sót trong công tác ký kết hợp đồng, nghiệm thu thanh quyết toán còn thừa khối lượng theo kết quả của Kiểm toán nhà nước nêu tại Công văn này.

9. UBND các huyện, thành phố

a) Tổ chức kiểm tra, rà soát xác định lại nợ XDCB để theo dõi, chỉ đạo và có kế hoạch bố trí vốn trả nợ dứt điểm, nhất là các công trình hoàn thành đã nghiệm thu bàn giao đưa vào khai thác, sử dụng.

b) Chấn chỉnh trong việc phân bổ dự toán chi sự nghiệp kinh tế, chi khác ngân sách huyện vượt định mức; phân bổ sự nghiệp kinh tế cho các công trình khởi công mới.

c) Chỉ đạo các Chi cục Thuế phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch quản lý kịp thời các hộ mới ĐKKD để thực hiện quản lý đăng ký thuế theo quy định tại Thông tư số 95/2016/TT-BTC; Chỉ đạo các Chi cục Thuế tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý trên địa bàn nhằm đưa diện tích đất phi nông nghiệp vào lập bộ để thu thuế đúng quy định.

d) UBND huyện Bình Sơn chấn chỉnh các tồn tại trong công tác lập bộ theo dõi thu tiền thuê đất. Kiểm tra, rà soát việc lập bộ, thông báo thu tiền thuê đất toàn bộ các trường hợp đang thuê đất trên địa bàn, truy thu tiền thuê đất còn thiếu vào NSNN.

đ) UBND huyện Tư Nghĩa chấn chỉnh việc chưa tổ chức thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 31; Khoản 4, Điều 38 Luật Đầu tư công năm 2014 đối với 02 dự án (Khu dân cư phía Nam UBND thị trấn La Hà; Dự án Khu dân cư phía Bắc trụ sở UBND huyện); phê duyệt dự án có diện tích sử dụng đất lớn hơn quy hoạch chung được duyệt (dự án Khu dân cư phía Bắc trụ sở UBND huyện Tư Nghĩa).

e) Chấn chỉnh việc phân bổ dự toán chi quỹ tiền lương cho các hợp đồng lao động tăng thêm tại các cơ quan hành chính, sự nghiệp; giao dự toán chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương cho các đơn vị và các xã, thị trấn vượt so với nhu cầu; phân bổ chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo chưa đảm bảo tỷ lệ theo qui định.

10. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức theo dõi, báo cáo đầy đủ nợ XDCB của tỉnh đối với Chương trình; lập kế hoạch thanh toán nợ trình UBND tỉnh để bố trí Kế hoạch vốn xử lý dứt điểm nợ XDCB thuộc ngân sách tỉnh 5.100 triệu đồng của huyện Ba Tơ (từ năm 2016); tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để theo Luật Đầu tư công, Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát nội dung Công văn số 4929/UBND-NNTN ngày 08/9/2016 của UBND tỉnh

Quảng Ngãi về việc phương án tiêm phòng vắc xin Bệnh Lở mồm long móng gia súc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020 tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh để phù hợp với quy định.

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 280/TB-KV III ngày 03/7/2019.

c) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khắc phục hạn chế trong thực hiện Chương trình qua 03 năm (*tỷ lệ giảm nghèo của 6 huyện miền núi chưa đạt kế hoạch đề ra*). Có biện pháp thích hợp để thực hiện đảm bảo mục tiêu đến hết năm 2020.

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 283/TB-KV III ngày 03/7/2019. Riêng đối với nội dung kiến nghị Ban chỉ đạo Chương trình (trừ nội dung kiến nghị xử lý tài chính), giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu cho Trưởng Ban chỉ đạo triển khai thực hiện.

d) Sở Tài chính thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 279/TB-KV III ngày 03/7/2019.

đ) Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 281/TB-KV III ngày 03/7/2019.

e) Trưởng Ban dân tộc tỉnh thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 282/TB-KV III ngày 03/7/2019.

g) UBND huyện Sơn Tây thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 276/TB-KV III ngày 03/7/2019.

h) UBND huyện Minh Long thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 277/TB-KV III ngày 03/7/2019.

i) UBND huyện Ba Tư thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực III tại Thông báo kết quả kiểm toán số 278/TB-KV III ngày 03/7/2019.

11. Đối với các bệnh viện công lập

Sở Y tế chấn chỉnh việc: (1) Chưa xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp; việc triển khai tổ chức xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức của ngành Y tế chưa kịp thời, kéo dài nhiều năm, trong khi hầu hết các đơn vị sự nghiệp đều được giao quyền tự chủ

tài chính từ năm 2016; (2) Việc tinh giản biên chế năm 2018 chưa đạt chỉ tiêu tinh giản viên chức theo kế hoạch tinh giản biên chế khối Nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018-2021; (3) Các đơn vị (BV Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, BV Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, BV Đa khoa thành phố Quảng Ngãi) ký hợp đồng lao động tăng so với chỉ tiêu biên chế giao 661 người, trong khi đề án vị trí việc làm chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

12. Quỹ đầu tư phát triển tỉnh

Hội đồng quản lý quỹ tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo Quỹ đầu tư phát triển tổ chức hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ để góp phần đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị.

IV. Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan:

1. Sở Tài chính trong việc chưa theo dõi số phải nộp, số đã nộp, số còn phải nộp và tính tiền chậm nộp tiền bảo vệ và phát triển đất lúa theo quy định tại điểm b Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chưa tham mưu UBND tỉnh ghi cụ thể về vị trí, đơn giá trong Quyết định giao đất để người sử dụng đất có cơ sở kê khai, nộp theo quy định tại điểm a Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

b) Chưa thực hiện kiểm tra kết quả nộp tiền theo quy định tại Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh nhưng đã bàn giao đất cho nhà đầu tư thực hiện dự án.

c) Chậm luân chuyển hồ sơ để thực hiện nghĩa vụ tài chính liên quan các dự án: Dự án KDC sinh thái phía Nam chợ Mới Hàng Rượu, TP Quảng Ngãi (Chủ đầu tư: Công ty TNHH Điền Phú Viên); Dự án KDC Phước Thịnh, huyện Mộ Đức (Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp Thiên Nam); Dự án Khu dịch vụ và dân cư An Phú, huyện Mộ Đức (Chủ đầu tư: Công ty CP Đầu tư Đất Quảng);

d) Tham mưu cho UBND tỉnh giao đất thực hiện Dự án KDC Kè Bắc sông Trà Bồng, huyện Bình Sơn (Chủ đầu tư: Công ty TNHH Xây dựng Phú Đại Phát) theo Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 11/5/2018 (106.108,1m²) nhưng trong Quyết định giao đất của UBND tỉnh cho phép “chưa xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính” là trái quy định tại Khoản 3 Điều 108 Luật Đất đai 2013, tạo điều kiện cho DN chiếm dụng vốn nhà nước, làm chậm tập trung nguồn thu vào NSNN.

3. UBND huyện Bình Sơn:

a) Cho phép Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 5 – Công ty cổ phần tạm chưa nộp tiền sử dụng đất đối với diện tích đất đã GPMB và bàn giao cho nhà đầu tư 3.885,4 triệu đồng không đúng quy định Luật đất đai 2013.

b) Thực hiện chỉ định thầu công trình trạm bơm Phước Thọ II, có giá chỉ định 6.989 triệu đồng (Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND huyện Bình Sơn) không đúng hạn mức quy định;

c) Bố trí vốn 04 dự án chưa có quyết định đầu tư (chỉ có quyết định đầu tư trong năm 2018) với số vốn 27.300trđ.

4. Kiểm điểm trách nhiệm của các Chủ đầu tư (05 Huyện: Đức Phổ, Sơn Hà, Trà Bồng, Ba Tơ, Tây Trà; 06 cơ quan, đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Công ty TNHH MTV ĐTXD và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi) để tạm ứng tồn đọng kéo dài nhiều năm không thu hồi được do không có khối lượng thực hiện, nhà thầu giải thể, để chiếm đoạt, chây ỳ không hoàn trả tạm ứng và thu hồi tạm ứng theo quy định.

5. Sở Xây dựng kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan trong việc giao 10 khu đất (Khu dân cư Đông Phương; Khu dân cư Bàu Cả; Khu dân cư Kè Bắc sông Trà Bồng; Khu dân cư đô thị An Điền Phát; Khu dân cư, dịch vụ kết hợp chỉnh trang đô thị phía Đông thị trấn Sông Vệ; Khu dân cư xã Nghĩa Điền; Khu dịch vụ và dân cư An Phú; Khu dân cư và dịch vụ Thi Phổ; Khu dân cư sinh thái phía Nam Chợ Mới Hàng Rượu; Khu dân cư Phước Thịnh) nhưng không thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất chưa đúng quy định.

6. Kiểm điểm, xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị: UBND huyện Ba Tơ; Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Quảng Ngãi; Công ty TNHH MTV ĐTXD và kinh doanh Dịch vụ Quảng Ngãi trong việc không báo cáo giá trị nợ đọng XDCB về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và cung cấp cho Đoàn KTNN.

7. Kiểm điểm tập thể, cá nhân trong việc quản lý dự án còn sai sót về khối lượng, định mức tại Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh và Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

8. Kiểm điểm trách nhiệm của UBND huyện Tư Nghĩa, UBND huyện Mộ Đức và các đơn vị có liên quan trong việc ký hợp đồng lao động vượt chỉ tiêu biên chế giao.

9. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

a) Kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các thành viên, đơn vị của BCĐ Chương trình cấp tỉnh, các huyện không thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao; chậm trễ trong việc triển khai đồng bộ các chính sách của Chương trình, trong đó có chính sách Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế trên địa bàn.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét trách nhiệm tập thể, các nhân có liên quan trong việc chưa bố trí vốn ngân sách tỉnh để trả nợ XDCB cho huyện Ba Tơ từ năm 2016 số tiền 5.010 triệu đồng.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị địa phương thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nội dung nêu trên và Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính trước ngày 15/9/2019. Trong Báo cáo kết quả thực hiện cần nêu rõ: Những nội dung đã thực hiện (phô tô kèm theo các chứng từ, tài liệu,... để chứng minh), đang thực hiện và chưa thực hiện (giải thích rõ lý do). Các cơ quan, đơn vị đảm bảo ghi chép chứng từ thực hiện kiến nghị kiểm toán theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục số 4 và công văn gửi Kho bạc nhà nước tại Phụ lục số 5 kèm theo. Sở Tài chính chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 30/9/2019**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Kiểm toán nhà nước (b/c);
- Kiểm toán nhà nước KV III;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CNXD, NNTN, NC, KGVX, CBTH;
- Lưu VT, KTbngoc174

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Phiên